

Số: 244/CV-TĐT-BVNC
V/v đề nghị cung cấp báo giá dụng cụ, vật
tư nha khoa

Nông Cống, ngày 27 tháng 10 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các công ty sản xuất, nhà cung cấp thiết bị y tế tại Việt Nam

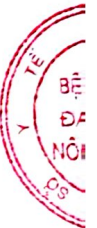
Bệnh viện Đa khoa Nông Cống có nhu cầu tiếp nhận báo giá, thông tin kết quả trúng thầu để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn mua sắm dụng cụ, vật tư nha khoa tại Bệnh viện Đa khoa Nông Cống năm 2025 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Đa khoa Nông Cống.
 - Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
Vũ Lê Hương, Khoa Dược, Điện thoại: 0328226103
 - Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Bệnh viện Đa khoa Nông Cống, xã Nông Cống, Tỉnh Thanh Hóa.
 - Đồng thời bản mềm có đầy đủ chữ ký, đóng dấu của công ty (pdf) và file excel qua địa chỉ E-mail: tiepnhanbaogiabvnc@gmail.com
 - Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ ngày 28 tháng 10 năm 2025 đến trước 17 giờ ngày 06 tháng 11 năm 2025.
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 05 tháng 11 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục hàng hoá:
(Chi tiết như phụ lục đính kèm)
- Địa điểm cung cấp hàng hoá: Khoa Dược- Vật tư, TBYT, Bệnh viện Đa khoa Nông Cống, xã Nông Cống, Tỉnh Thanh Hóa.
- Các thông tin khác:
 - Báo giá đã bao gồm đào tạo hướng dẫn sử dụng, các loại thuế, chi phí, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, bảo hiểm, giao hàng, bàn giao nghiệm thu tại Bệnh viện Đa khoa Nông Cống.



Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Webside Bv (để đăng tải);
- Hệ thống mạng đầu thầu QG (để đăng tải);
- Lưu: VT; K.Dược-VT,TBYT; HĐKHKT

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Tuấn



PHỤ LỤC I
DANH MỤC HÀNG HOÁ

(Đính kèm Công văn số 244/CV-TĐT-BVNC ngày 27/10/2025 của Bệnh viện đa khoa Nông Cống)

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng	Đơn vị tính
1	Mũi khoan trụ Tr-26f	Vật liệu thép không gỉ, tính cắt tốt và độ bền cao mạ kim cương phần đầu. Dùng để loại bỏ mô răng, giúp đặt phục hình như mão sứ, veneer sứ. Làm mịn, tinh chỉnh và đánh bóng vật liệu composite và sứ		10	Cái
2	Mũi khoan cắt kẽ Tr-11c	Vật liệu thép không gỉ, tính cắt tốt và độ bền cao mạ kim cương phần đầu. Dùng để loại bỏ mô răng, giúp đặt phục hình như mão sứ, veneer sứ. Làm mịn, tinh chỉnh và đánh bóng vật liệu composite và sứ		10	Cái
3	Mũi khoan TF-31c	Vật liệu thép không gỉ, tính cắt tốt và độ bền cao mạ kim cương phần đầu. Dùng để loại bỏ mô răng, giúp đặt phục hình như mão sứ, veneer sứ. Làm mịn, tinh chỉnh và đánh bóng vật liệu composite và sứ		10	Cái
4	Trâm gai số 20 Mani	Vật liệu thép không gỉ, thiết kế chuyên dụng cho việc lấy sạch sợi tủy, cán cầm chắc chắn, trâm sắc bén với độ đàn hồi cao. Chiều dài 21mm		10	hộp
5	Trâm gai số 15 Mani	Vật liệu thép không gỉ, thiết kế chuyên dụng cho việc lấy sạch sợi tủy, cán cầm chắc chắn, trâm sắc bén với độ đàn hồi cao. Chiều dài 21mm		10	hộp
6	K files Mani 10 (21mm)	Vật liệu thép không gỉ, độ thuận 2%, dùng để mở rộng, nạo thành ống tủy, có các chiều dài làm việc: 21mm, 25mm		30	hộp
7	K files Mani 20 (21mm)	Vật liệu thép không gỉ, độ thuận 2%, dùng để mở rộng, nạo thành ống tủy, có các chiều dài làm việc: 21mm, 25mm		10	hộp
8	H files Mani 10 (21mm)	Vật liệu thép không gỉ, độ thuận 2%, dùng để mở rộng, dũa thành ống tủy, có các chiều dài làm việc: 21mm, 25mm		30	hộp
9	H files Mani 15 (21mm)	Vật liệu thép không gỉ, độ thuận 2%, dùng để mở rộng, dũa thành ống tủy, có các chiều dài làm việc: 21mm, 25mm		10	hộp

10	H files Mani 20 (21mm)	Vật liệu thép không gỉ, độ thuôn 2%, dùng để mở rộng, đưa thành ống tủy, có các chiều dài làm việc: 21mm, 25mm		10	hộp
11	K files Mani 15 (21mm)	Vật liệu thép không gỉ, độ thuôn 2%, dùng để mở rộng, đưa thành ống tủy, có các chiều dài làm việc: 21mm, 25mm		10	hộp
12	Fuji 9 -15g - vật liệu hàn răng	Tăng cường phóng thích Fluoride, vật liệu trám glass ionomer có độ cứng cao. Tăng cường tái khoáng hóa từ bên trong	Hộp/15g+8ml	20	hộp
13	Ceiviton	Dùng trám tạm theo dõi hoặc trám tạm trong quá trình chữa tủy, Chất trám tạm chứa thành phần: polyvinyl acetate, oxide kẽm, kẽm sulfate, ethanol, Độ ổn định cao, chịu lực tốt.	Lọ 30 gam	10	Lọ
14	Ống hút nước bột	Ống hút nước bột sử dụng 1 lần. Chất liệu nhựa tốt, mềm mại dễ uốn dẻo và giữ ổn định hình dạng.	Gói ≥ 100 cái	20	Túi
15	Cortisomol	Cortisomol là một loại xi măng trám bít ống tủy, được sử dụng trong nha khoa để trám các vị trí răng đã diệt tủy. Nó có thành phần chính là Prednisolone acetate, giúp giảm đau, giảm ê buốt và chống viêm sau khi điều trị tủy. Cortisomol cũng có khả năng kết dính tốt với cone gutta percha, giúp tạo liên kết bền vững và cản quang.		6	Lọ
16	Cancium Hydroxide	Bột Calcium Hydroxide sát trùng dùng trong chữa trị ống tủy.	Lọ $\geq 10g$	6	Lọ
17	Kim tiêm nha khoa	Kim phù hợp dùng trong nha khoa, chiều dài phù hợp cho gây tê tại chỗ 27 G		20	Hộp
18	Ốc tay khoan NSK nhật tay vặn	Ốc tay khoan dùng để thay thế turbin trong nha khoa giúp việc sử dụng tay khoan chạy êm ái hơn. Là trợ lực cho nha khoa giúp làm việc dễ dàng, chất liệu bằng sắt không rỉ		6	Cái
19	Eugenol	Thành phần là dầu Eugenol dùng để trộn với oxid kẽm hoặc các vật liệu khác để làm giảm đau, chống viêm trong thủ thuật nha khoa.	Lọ $\geq 30ml$	3	Lọ
20	Diệt tủy việ Nam	Diệt tủy một quy trình nha khoa quan trọng giúp loại bỏ tủy răng bị viêm nhiễm hoặc hoại tử, sau đó vệ sinh và trám bít ống tủy để giải quyết ổ viêm và ngăn ngừa tái phát.		10	Lọ
21	Tê bôi niêm mạc	Gel Bôi tê nướu răng dùng trong nha khoa hoặc tương đương: là loại chế phẩm gel chứa 20% Benzocain có mùi		4	Lọ
22	GUTTA MÁY 25.06	Làm từ nhựa cây gutta, độ thuôn 4%, 6%, Giúp trám bít ống tủy dễ dàng và nhanh chóng, tính cản quang cao.		10	Hộp

		Côn gồm nhiều kích cỡ và độ trơn khác nhau và có vạch đánh dấu chiều dài.			
23	GUTTA MÁY 20.06	Làm từ nhựa cây gutta, độ trơn 4%, 6%, Giúp trám bít ống tủy dễ dàng và nhanh chóng, tính cân quang cao. Côn gồm nhiều kích cỡ và độ trơn khác nhau và có vạch đánh dấu chiều dài.		30	Hộp
24	Phai máy số 20.04 loại 25mm (RoGin)	Thao tác dễ dàng ngay cả với ống tủy cong khó Vật liệu Niti có độ bền cao hơn, mềm dẻo hơn, khó gãy hơn dù với ống tủy cong. Thiết kế mặt cắt đặc biệt: Không cắt tại mũi mà cắt 90 độ tại các cạnh bên, đảm bảo lực cắt và hạn chế thủng vách, tạo khấc, quá chóp.		10	Vi
25	Phai máy số 20.06 loại 25mm (RoGin)	Thao tác dễ dàng ngay cả với ống tủy cong khó Vật liệu Niti có độ bền cao hơn, mềm dẻo hơn, khó gãy hơn dù với ống tủy cong. Thiết kế mặt cắt đặc biệt: Không cắt tại mũi mà cắt 90 độ tại các cạnh bên, đảm bảo lực cắt và hạn chế thủng vách, tạo khấc, quá chóp.		10	Vi
26	Phai máy số 20.06 loại 21 mm (RoGin)	Thao tác dễ dàng ngay cả với ống tủy cong khó. Vật liệu Niti có độ bền cao hơn, mềm dẻo hơn, khó gãy hơn dù với ống tủy cong. Thiết kế mặt cắt đặc biệt: Không cắt tại mũi mà cắt 90 độ tại các cạnh bên, đảm bảo lực cắt và hạn chế thủng vách, tạo khấc, quá chóp.		10	Vi
27	Phai máy số 20.04 loại 21 mm (RoGin)	Thao tác dễ dàng ngay cả với ống tủy cong khó Vật liệu Niti có độ bền cao hơn, mềm dẻo hơn, khó gãy hơn dù với ống tủy cong. Thiết kế mặt cắt đặc biệt: Không cắt tại mũi mà cắt 90 độ tại các cạnh bên, đảm bảo lực cắt và hạn chế thủng vách, tạo khấc, quá chóp.		10	Vi
28	Côn giấy số 25.06	Hãng sản xuất: Sure dent/ Hàn Quốc Số 25.30.35. Độ trơn 4% - 6%	100 cây/ Hộp	10	Hộp
29	Côn giấy số 20.06	Hãng sản xuất: Sure dent/ Hàn Quốc Số 25.30.35. Độ trơn 4% - 6%	100 cây/ Hộp	30	Hộp

PHỤ LỤC II: MẪU BÁO GIÁ

(Đính kèm Công văn số: 244/CV-TĐT- BVNC ngày 27/10/2025 của Bệnh viện Đa khoa Nông Cống)

BÁO GIÁ

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của..... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]. Chúng tôi[Ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp, trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các hàng hoá như sau:

1. Báo giá cho các hàng hoá:

STT	Tên hàng hoá	Thông số kỹ thuật	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Năm sản xuất	Xuất xứ	ĐVT	Số lượng/ Khối lượng	Đơn giá (gồm VAT) (VNĐ)	Thành tiền (gồm VAT)(VNĐ)
1										
	Tổng cộng: ... khoản									

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòngngày, kể từ ngày tháng năm... [Ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], [ghi ngày.... tháng.... năm kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 5 Mục I -Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị các hàng hoá nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.....tháng..... năm.....

Đại diện hợp pháp của nhà cung cấp

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)